

PRETEST CBL SUY HÔ HẤP 23092022

...

Điểm: 10/10

Thời gian: 08:12

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

1. Dụng cụ nào là dụng cụ cung cấp oxy lưu lượng thấp? *

☐ Mặt nạ Venturi

☒ Mặt nạ không thở lại ✓

☐ CPAP

☐ Thở máy

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

2. Trẻ em < 1 tuổi, thở oxy qua canula lưu lượng 0,5 l/phút thì FiO₂ ước lượng là bao nhiêu?

*

☐ 25%

☐ 30%

☒ 45% ✓

☐ 60%

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

3. Suy hô hấp do tổn thương phổi được xem là nặng khi? Chọn câu ĐÚNG *

☐ $\text{PaO}_2/\text{FiO}_2 < 400$

☐ $\text{AaDO}_2 > 300 \text{ mmHg}$

☒ $\text{PaO}_2 < 60\%$ không cải thiện với cung cấp oxy ✓

☐ Giảm PaO_2 kèm giảm PaCO_2

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

4. Giá trị của khí máu động mạch trong suy hô hấp? Chọn câu SAI *

☐ Chẩn đoán xác định suy hô hấp

☐ Chẩn đoán mức độ suy hô hấp

☐ Chẩn đoán vị trí tổn thương

☒ Khí máu không giúp tiên lượng bệnh ✓

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

5. Theo bạn, nguyên nhân nào sau đây có thể gây suy hô hấp do tắc nghẽn đường hô hấp trên?

*

☐ Viêm tiểu phế quản

☐ Hen suyễn

☒ Viêm thanh thiệt cấp ✓

☐ Viêm phổi do Covid-19

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

6. Bé gái, 10 tháng, nhập viện vì khó thở, tím môi, SpO₂ 85%, khám thấy thở rít thanh quản. Bạn hãy phân nhóm nguyên nhân suy hô hấp cho bệnh nhân này?

*

☒ Tắc nghẽn đường hô hấp trên ✓

☐ Tắc nghẽn đường hô hấp dưới

☐ Bệnh nhu mô phổi

☐ Rối loạn kiểm soát hô hấp

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

7. Chỉ định đặt nội khí quản? Chọn câu SAI *

☐ Ngưng thở, thở hức

☐ Giảm oxy máu: PaO₂ < 60 mmHg với FiO₂ > 60% (không đo tim bẩm sinh tím).

☐ Glasgow < 8 điểm.

☒ Sốc giảm thể tích. ✓

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

8. Đặc điểm khí máu sau đây phù hợp với tổn thương tại vị trí nào? $\text{PaO}_2 \downarrow$, $\text{PaCO}_2 \uparrow$, $\text{AaDO}_2 \uparrow$, $\text{PaO}_2/\text{FiO}_2 \downarrow$

*

☐ Tắc nghẽn hô hấp trên.

☐ Tắc nghẽn hô hấp dưới.

☒ Tổn thương tại phổi. ✓

☐ Rối loạn kiểm soát hô hấp

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

9. Nguyên nhân gây suy hô hấp nào sau đây là do rối loạn hệ bơm? *

☐ Suyễn

☒ Guillaine Barré ✓

☐ Viêm phổi – ARDS

☐ Viêm thanh quản cấp

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

10. Triệu chứng nào sau đây là của tắc nghẽn đường hô hấp dưới? *

☐ Thở rít thanh quản

☒ Khò khè ✓

☐ Kéo dài thì hít vô

☐ Nghe phổi có ran nổ

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

11. Bệnh nhi 4 tuổi nhập viện vì tím, em khởi phát khó thở cách nhập viện 2 giờ. Khám ghi nhận em khó thở phải ngồi, khò khè nhiều, phổi ran rít và ran ngáy 2 bên, ngoài ra không ghi nhận thêm triệu chứng khác. Tiền căn nhiều lần có triệu chứng tương tự, dị ứng với hải sản. Theo bạn, bệnh nhân tím do nguyên nhân gì?

*

☐ Dị vật đường thở

☐ Phản vệ

☒ Suyễn cơ nặng ✓

☐ Viêm phổi

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

12. Bệnh nhi 28 tháng, nhập viện vì tím. Bệnh khởi phát 4 ngày với sốt, ho, thở mệt tăng dần và tím. Khám thấy SpO₂ 80%/khí trời, thở 56 lần/phút, co kéo nhiều và phập phồng cánh mũi, chi ấm, mạch quay đều rõ, tim đều rõ, phổi rale nổ, ảm 2 bên đáy phổi, bụng mềm. Theo bạn, nguyên nhân khó thở của bệnh nhân này là gì?

*

☐ Viêm tiểu phế quản tắc nghẽn

☐ Viêm thanh khí phế quản cấp

☒ Viêm phổi ✓

☐ Dị vật đường thở

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

13. Bé trai, 6 tuổi, tiền căn chẩn đoán suyễn 2 năm nay, dị ứng hải sản. Cách nhập viện 1 giờ, em ăn cua, sau khoảng 30 phút thì em nổi mề đay toàn thân, ngứa nhiều, được người nhà cho uống Chlophoramin, sau đó mề đay giảm và hết ngứa nhưng em bắt đầu khò khè, thở mệt, mẹ cho bé xịt 4 nhát ventoline nhưng không giảm nên cho nhập cấp cứu.

Tại cấp cứu bé trong tình trạng tím tái, thở hức, tim rời rạc.

Tại cấp cứu xử trí nào sau đây là ĐÚNG?

*

☐ Adrenaline 0,3 ml tiêm bắp.

☒ Hồi sức tim phổi. ✓

☐ Phun khí dung adrenaline 3ml và phun khí dung ventoline

☐ Adrenaline 0,3 ml tiêm dưới da, đặt nội khí quản

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

14. Bé gái 6 tuổi, ngạt nước biển, nhập cấp cứu trong tình trạng GCS 7 điểm, SpO2 90%, mạch 148 lần/phút, huyết áp 120/80 mmHg, thở 36 lần phút co kéo, tim đều, phổi ran ẩm 2 bên, bụng mềm, không ghi nhận chấn thương bên ngoài. Xử trí thích hợp nhất cho trẻ là?

*

☐ Oxy qua cannula 6 lít/phút

☐ Oxy qua mask không thở lại 10 lít/phút

☐ CPAP qua cannula mũi với áp lực 8-10 cmH2O

☒ Đặt nội khí quản ✓

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

15. Bé trai, 13 tháng tuổi, nhập viện vì thở mệt. Bệnh diễn tiến 2 ngày với triệu chứng sốt cao kém đáp ứng hạ sốt, ho đàm, thở mệt, ăn uống kém. Nhập cấp cứu trong tình trạng đờ, môi tím, thở rên SpO₂ 80% với khí trời, tim đều 210 lần/phút, chi mát, mạch quay nhẹ, CRT 4 giây, thở co kéo 64 lần/phút, nhiệt độ 39°C.

Chẩn đoán nguyên nhân suy hô hấp của bệnh nhân này?

*

☐ Viêm tiểu phế quản nặng

☐ Viêm thanh khí phế quản cấp nặng.

☒ Viêm phổi nặng

✓

☐ Sốc tim, phù phổi cấp

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

16. Bé trai, 16 tháng tuổi, nhập viện vì thở mệt. Bệnh diễn tiến 2 ngày với triệu chứng sốt cao kém đáp ứng hạ sốt, ho đàm, thở mệt, ăn uống kém. Nhập cấp cứu trong tình trạng đờ, tiếp xúc chậm, môi tím, thở rên SpO₂ 85% với khí trời, tim đều 190 lần/phút, chi mát, mạch quay nhẹ, CRT 4 giây, thở co kéo 62 lần/phút, nhiệt độ 38,5°C.

Xử trí nào dưới đây được ưu tiên trước?

*

☐ Thở oxy/canula 3 lít/phút.

☒ Đặt nội khí quản giúp thở.

✓

☐ Đặt đường truyền tĩnh mạch và bolus dịch.

☐ Chích catheter động mạch đo huyết áp xâm lấn

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

17. Bé trai, 3 tuổi, nhập viện vì suy hô hấp nặng, tím tái. Người nhà khai em đang ăn cơm, chạy chơi thì đột ngột ho sặc sụa, ói, khó thở và tím tái. Bác sĩ khám lay gọi em không đáp ứng, mạch trung tâm không bắt được, không có nhịp tự thở?

Điều nào sau đây là ĐÚNG?

*

☒ Thực hiện cấp cứu ngưng tim ngưng thở ngay ✓

☐ Nội soi tại giường gấp dị vật đường thở

☐ Thực hiện vỗ lưng ấn ngực ngay

☐ X-quang ngực thẳng

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

18. Bé trai, 6 tuổi, tiền căn chẩn đoán suyễn 2 năm nay, dị ứng hải sản. Cách nhập viện 1 giờ, em ăn cua, sau khoảng 30 phút thì em nổi mề đay toàn thân, ngứa nhiều, được người nhà cho uống Chlopherramin, sau đó mề đay giảm và hết ngứa nhưng em bắt đầu khò khè, thở mệt, mẹ cho bé xịt 4 nhát ventoline nhưng không giảm nên cho nhập cấp cứu.

Tại cấp cứu bé trong tình trạng tím tái, thở hức, tim rời rạc.

Nguyên nhân gây suy hô hấp trên trẻ này là gì?

*

☐ Suyễn cơn nguy kịch

☐ Viêm phổi nặng

☒ Phản vệ nguy kịch ✓

☐ Viêm tiểu phế quản nặng

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

19. Bé trai 14 tháng tuổi, đến khám vì ho. Bệnh 2 ngày nay, bé sốt 38 – 38,5°C, sổ mũi trong, ho nhiều, khóc khan tiếng, bé vẫn chịu bú nhưng kém hơn ngày thường. Khám: bé tỉnh, môi hồng, chi ấm, mạch rõ 140 lần/phút, nhiệt độ: 38,5°C, nhịp thở 52 lần/phút, SpO₂: 95%, thở co lõm ngực, lõm hõm trên ức, nghe tiếng thở rít khi ngồi yên, phổi không ran. Chẩn đoán phù hợp nhất là gì?

*

☐ Viêm khí quản.

☐ Viêm thanh thiệt

☐ Áp xe thành sau họng

☒ Viêm thanh quản cấp ✓

✓ **Đúng** 0.5/0.5 Điểm

20. Bé gái, 22 tháng tuổi, nhập viện vì đột ngột khó thở, tím môi khi đang chơi cùng chị. Tại cấp cứu khám thấy em bứt rứt, thì hít vô kéo dài, thở rít, ho sặc sụa, tím tái, SpO₂ 80%. Tiền căn khỏe mạnh, chưa ghi nhận bất thường. Chẩn đoán phù hợp nhất trên bệnh nhân này là gì?

*

☐ Phản vệ độ 3 với dị nguyên chưa rõ

☒ Dị vật đường thở ✓

☐ Viêm thanh quản cấp nặng

☐ Viêm thanh thiệt cấp

[Quay lại trang cảm ơn](#)

Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

Hoạt động trên nền tảng Microsoft Forms | [Quyền riêng tư và cookie](#) | [Điều khoản sử dụng](#)